

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/ HS-ST  
Ngày: 07/4/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, AN GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Thành Tuấn - Giáo viên Trường phổ thông trung học Nguyễn Bình Khiêm;

2. Ông Nguyễn Văn Thanh - Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, An Giang.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Nhị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử “kín” vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn K (Mỹ) sinh năm 1986, tại An Giang; Nơi cư trú: ấp P, xã H, huyện T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Văn L sinh năm 1958 (chết) và bà Nguyễn Thị P sinh năm 1962; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình; Vợ thứ nhất Lê Thị Đ sinh năm 1984 và vợ thứ hai Nguyễn Thị H sinh năm 1988 (đều không đăng ký kết hôn); Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo Nguyễn K bị bắt tạm giam từ ngày 20/10/2021 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành cho đến nay. (có mặt)

*- Người bị hại:* Trần Hồng P, sinh ngày 24/7/2007; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Bình An 1, xã An Hòa, huyện Châu Thành, An Giang.

*- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Hồng P:* Bà Văng Thị Vân là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang; (có mặt)

Địa chỉ: Số 8/18 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Hồng P:* Võ Mỹ H, sinh năm 1986 - Mẹ ruột; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã H, huyện T, An Giang.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần T, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, An Giang.

2. Nguyễn P, sinh năm 1962; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, An Giang.

*\* Người làm chứng:*

1. Hồ C, sinh năm 1988; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, huyện T, An Giang.

2. Trần Thị B, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 4/2021, Trần Hồng P, sinh ngày 24/7/2007 đến phụ Trần Thị B bán nước giải khát tại ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Sau đó, Nguyễn K (Mỹ - nhà cách quán nước khoảng 200m) đến quán uống cà phê và có xin tài khoản Zalo của Phúc để nhắn tin, K sử dụng Zalo tên “Myka”, Phúc sử dụng Zalo tên “Hồng Phúc”; Sau thời gian nhắn tin, giữa K và Phúc nảy sinh tình cảm yêu thương nhau. Sau đó, K và Phúc đã giao cầu với nhau 07 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2021, K điều khiển xe mô tô biển số: 67C1 - 3331 chở Phúc từ quán cà phê của chị Thu B về nhà của Phúc thuộc ấp Bình An I, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Trên đường về cách nhà của Phúc khoảng 300 mét, K dừng xe lại ven đường rủ Phúc giao cầu thì Phúc đồng ý, giao cầu với nhau xong, K chở Phúc về nhà của Phúc.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, K điều khiển xe mô tô biển số: 67C1 - 3331 chở Phúc từ quán cà phê của chị Thu B về nhà của Phúc thuộc ấp Bình An I, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Trên đường về cách nhà của Phúc khoảng 300 mét, K dừng xe lại ven đường rủ Phúc giao cầu thì Phúc đồng ý, giao cầu với nhau xong, K chở Phúc về nhà của Phúc.

Lần thứ B: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/8/2021, Phúc đến ngủ tại nhà của K thuộc ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Lúc này, mẹ của K là Nguyễn P đã vào phòng ngủ, K và Phúc đang nằm ngủ ở phòng khách thì cả hai thực hiện hành vi giao cầu, xong cả hai ngủ.

Lần thứ tư: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/8/2021, K và Phúc đang ở nhà của Hồ C (Lát) tại ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để uống rượu; Trong lúc uống rượu K rủ Phúc vào phòng ngủ tại nhà của Cường để giao cấu, Phúc đồng ý và cả hai giao cấu với nhau.

Lần thứ năm: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/8/2021 thì Phúc đi bộ đến nhà của K, sau đó K và Phúc đi ra bụi tre cạnh nhà của K, thuộc ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để giao cấu với nhau, giao cấu xong Phúc tự đi về nhà.

Lần thứ sáu: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 04/9/2021, Phúc đến ngủ tại nhà của K thuộc ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Lúc này, mẹ của K là Nguyễn P đã vào phòng ngủ nên K và Phúc nằm ngủ ở phòng khách, cả hai thực hiện hành vi giao cấu. Xong cả hai ngủ.

Lần thứ bảy: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/9/2021, K và Phúc đi đến nhà của Hồ C tại ấp Phú An II, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Lúc này, Cường đang nằm ngủ, K dẫn Phúc vào phòng ngủ tại nhà của Cường để thực hiện hành vi giao cấu, xong Phúc tự đi về nhà.

Ngày 18/10/2021, Nguyễn K bị khởi tố điều tra.

*\* Căn cứ Trích biên bản hội chẩn ngày 05/12/2019 của Trung tâm y tế huyện Châu Thành - Sở y tế An Giang, kết luận:* Trần Hồng P, sinh ngày 24/7/2007 rách cũ màng trinh vị trí 3h - 7h - 9h + màng trinh dẫn.

*\* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 389/21/TDTE, ngày 30/9/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế An Giang, kết luận:* Trần Hồng P, sinh ngày 24/7/2007,

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Toàn thân không thương tích tồn tại;
- Bộ phận sinh dục ngoài chưa ghi nhận bất thường;
- Màng trinh dẫn rộng, rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ, 09 giờ;

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần:

Màng trinh không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể;

Toàn thân không thương tích tồn tại;

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 00% (không phần trăm).

Tại Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận: Trong thời gian từ tháng

4/2021 đến tháng 9/2021, K có đến quá cả phê của bà Trần Thị B uống nước thì có làm quen và kết bạn với Trần Hồng P, sau khi yêu nhau thì K và Phúc có thực hiện quan hệ tình dục trên cơ sở tự nguyện 07 lần tại địa điểm và thời gian như nội dung vụ án. Sau khi sự việc trình báo đến Công an thì gia đình có thương lượng và bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000đ.

Bị hại Trần Hồng P và người giám hộ bị hại là Võ Mỹ H trình bày như nội dung vụ án đã nêu và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn K và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn K mức án từ 03 năm đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét; Về vật chứng không thu giữ gì nên không xử lý.

Trợ giúp viên pháp lý bà Văng Thị Vân trình bày lý đoán bảo vệ quyền lợi hợp pháp bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đề nghị của bị hại, đại diện bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và đại diện bị hại, người có liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Theo lời khai của bị cáo Nguyễn K thì giữa 02 người này sinh tình cảm yêu thương với nhau và khi thực hiện hành vi giao cấu có sự tự nguyện của bị hại, nhưng bị hại là trẻ em, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Lẽ ra, bị cáo phải nhận thức được hậu quả của việc giao cấu với bị hại sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ, lợi dụng bị hại thiếu hiểu biết, chưa nhận thức được hậu quả của việc quan hệ tình dục sớm, bị cáo dùng lời lẽ yêu thương để thực hiện hành vi giao cấu với bị hại nhằm thỏa mãn nhu cầu và dục vọng của mình. Do đó,

hành vi của Nguyễn K đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm thân thể, xâm phạm tình dục trẻ em, đó là một trong các quyền được pháp luật bảo vệ; Bị cáo là người trưởng thành và đầy đủ nhận thức, năng lực chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi sai trái, phạm tội với lỗi cố ý bất chấp mọi hậu quả. Với tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội, xét cần thiết xử phạt nghiêm nhằm cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trước tình trạng xâm hại tình dục trẻ em xảy ra nhiều thời gian qua.

[3] Xét, sau khi phạm tội thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là thành phần lao động nghèo, học vấn thấp nên thiếu hiểu biết về pháp luật, trong quá trình điều tra thì bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận khi xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có hành vi xâm hại tình dục đối với bị hại lẽ ra phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm cho bị hại, tuy nhiên phía bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xác định gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000đ và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra không có thu giữ vật chứng gì liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý.

[5] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn K và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận. Ngoài ra, theo quan điểm của Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Trần Hồng Phúc tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với những nhận định trên và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn K 03 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 20/10/2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại và đại diện bị hại, người có liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; Riêng Trần T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CAH Châu Thành;
- Cơ quan THAHS H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**